



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Mỗi người một vẻ · Bài 3–4 (SGK tr. 16–22)



Tuần 2

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Hai chị em

Mai và Thu là hai chị em nhưng chẳng giống nhau chút nào. Mai thích đọc sách, có thể ngồi hàng giờ bên cửa sổ với một cuốn truyện. Thu thì không chịu ngồi yên, suốt ngày chạy nhảy ngoài sân với quả bóng. Có lần, Thu buồn vì ai cũng khen chị chăm chỉ, còn mình chỉ bị nhắc là nghịch. Tối hôm ấy, bà nội gọi Thu lại, chỉ vào hai chậu hoa trên bậc thềm: “Cháu xem, hoa hồng đẹp, hoa cúc cũng đẹp, mỗi loài một vẻ.” Cuối tuần, đội bóng của lớp Thu giành giải nhất nhờ cú sút của em. Cả nhà reo hò, chị Mai ôm chầm lấy em. Thu hiểu rằng mình cũng có điều đáng quý riêng.

1. Mai thích làm gì? (A) Đá bóng (B) Trồng hoa (C) Đọc sách
2. Vì sao có lần Thu buồn?
(A) Vì đội bóng bị thua (B) Vì chỉ chị được khen (C) Vì bị bà nội mắng
3. Qua hai chậu hoa, bà muốn nói gì?
(A) Mỗi người có vẻ đẹp riêng (B) Hoa hồng đẹp hơn hoa cúc (C) Thu nên chăm như chị Mai
4. Thu có điều đáng quý riêng nào?

Bài 2: Chính tả: viết lại các danh từ riêng cho đúng

1. nguyễn văn nam → _____

2. trần thị thu → _____

3. sông cửu long → _____

4. núi ba vì → _____

Bài 3: Luyện từ và câu: khoanh vào loại danh từ đúng

- | | | |
|--------------|-------------------|-------------------|
| 1. thành phố | (A) danh từ chung | (B) danh từ riêng |
| 2. Thu | (A) danh từ chung | (B) danh từ riêng |
| 3. Bạch Đằng | (A) danh từ chung | (B) danh từ riêng |

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn danh từ trong khung điền vào chỗ trống

Hà sông truyện trường

1. Bạn ☐ ngồi cùng bàn với em. Nhà bạn ở gần bờ _____ Hồng. Chiều nào hai đứa cũng đọc _____ ở thư viện _____.

Bài 5: Viết đoạn văn nêu ý kiến

Viết đoạn văn (5–6 câu) nêu lí do em yêu thích một câu chuyện về tình cảm gia đình hoặc về con vật.

Mở đầu: tên câu chuyện và nói em thích nó. Triển khai: 2–3 lí do (nhân vật, chi tiết hay, bài học). Kết thúc: khẳng định lại tình cảm của em.

.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 2

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **C** (Đọc sách)
2. **B** (Vì chỉ chị được khen)
3. **A** (Mỗi người có vẻ đẹp riêng)
4. Thu đá bóng giỏi, giúp đội bóng của lớp giành giải nhất.

Bài 2: Chính tả: viết lại các danh từ riêng cho đúng

1. nguyên văn nam → **Nguyễn Văn Nam**
2. trần thị thu → **Trần Thị Thu**
3. sông cửu long → **sông Cửu Long**
4. núi ba vì → **núi Ba Vì**

Bài 3: Luyện từ và câu: khoanh vào loại danh từ đúng

1. **A** (danh từ chung) 2. **B** (danh từ riêng) 3. **B** (danh từ riêng)

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn danh từ trong khung điền vào chỗ trống

1. Bạn **Hà** ngồi cùng bàn với em. Nhà bạn ở gần bờ **sông Hồng**. Chiều nào hai đứa cũng đọc **truyện** ở thư viện **trường**.

Bài 5: Viết đoạn văn nêu ý kiến

Gợi ý: câu mở đầu nêu tên câu chuyện và ý kiến «Em rất thích...»; các câu giữa nêu lí do kèm dẫn chứng (nhân vật đáng yêu ở chỗ nào, chi tiết nào làm em xúc động, câu chuyện dạy em điều gì); câu kết khẳng định lại tình cảm hoặc mong muốn kể lại cho người thân nghe.

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5